

Số: /KH-UBND

Tam Đường, ngày tháng năm 2021

KẾ HOẠCH
Phát triển đàn gia súc giai đoạn 2021- 2025

Căn cứ Kế hoạch số 23/KH-HU ngày 22/12/2020 của Huyện ủy Tam Đường về phát triển đàn gia súc giai đoạn 2021-2025. UBND huyện Tam Đường xây dựng kế hoạch với nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai thực hiện hiệu quả kế hoạch của Huyện ủy về phát triển đàn gia súc giai đoạn 2021 - 2025. Huy động các nguồn lực, thu hút các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp, hợp tác xã vào đầu tư phát triển chăn nuôi gia súc tập trung theo hướng bán công nghiệp và công nghiệp có kiểm soát gắn với cơ sở giết mổ, chủ động về con giống.

2. Yêu cầu

Cụ thể hóa kế hoạch của Huyện ủy về phát triển đàn gia súc giai đoạn 2021 - 2025 vào điều kiện cụ thể của địa phương để lãnh đạo, chỉ đạo; xây dựng và thực hiện kế hoạch đảm bảo đồng bộ, rõ việc, rõ người và lộ trình thực hiện.

II. NỘI DUNG

1. Mục tiêu đến năm 2025

1.1. Mục tiêu chung

Khai thác có hiệu quả, tiềm năng lợi thế của huyện, phát triển chăn nuôi theo hướng gia trại, trang trại công nghiệp, chăn nuôi tập trung gắn với cơ sở giết mổ, từng bước chủ động về con giống; áp dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật, có quy trình chăn nuôi, thú y và bảo vệ môi trường, đảm bảo an toàn dịch bệnh; từng bước giảm dần chăn nuôi quy mô nhỏ lẻ trong nông hộ; nâng cao năng suất hiệu quả kinh tế, tạo ra sản phẩm có chất lượng, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Tam Đường lần thứ XX nhiệm kỳ 2020-2025.

1.2. Mục tiêu cụ thể

(1) Tốc độ tăng trưởng đàn gia súc đạt 5-6%/năm;

(2) Tổng đàn gia súc đến năm 2025: 44.270 con, trong đó: Đàn trâu 7.136 con; đàn bò 210 con; đàn ngựa 601 con; đàn lợn 36.323 con. Sản lượng thịt hơi xuất chuồng đạt 2.167 tấn.

(3) Tổng giá trị sản phẩm ngành chăn nuôi chiếm trên 11% so với tổng giá trị sản phẩm ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn;

(4) Thu hút 2-3 doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân vào đầu tư phát triển chăn nuôi gia súc tập trung theo hướng bán công nghiệp và công nghiệp có kiểm soát.

2. Nhiệm vụ

2.1. Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn xác định rõ khu vực phát triển chăn nuôi tập trung tại xã: Bản Giang, Sơn Bình, Bản Hòn, Thèn Sin, Bình Lư, Nà Tăm và các xã có điều kiện bổ sung vào quy hoạch nông thôn mới; chăn nuôi theo hướng tập trung; chú trọng phát triển chăn nuôi trâu, bò, lợn thịt, những sản phẩm có tiềm năng và lợi thế theo hướng tăng nhanh năng suất, sản lượng và nâng cao hiệu quả, chất lượng, giá trị gia tăng có lợi thế của từng địa phương để đáp ứng nhu cầu thực phẩm trong và ngoài huyện.

2.2. Tập trung chỉ đạo tuyên truyền, vận động, hướng dẫn người chăn nuôi từng bước thay đổi phương thức sản xuất chăn nuôi theo hướng tập trung, hàng hóa. Chăn nuôi nông hộ nhỏ lẻ theo hướng an toàn dịch bệnh, sử dụng các chế phẩm an toàn sinh học trong việc xử lý chất thải, chuồng trại..., đảm bảo vệ sinh môi trường. Đẩy mạnh phát triển chăn nuôi đại gia súc tập trung, hỗ trợ các doanh nghiệp, HTX, cá nhân đầu tư chuồng trại, cơ sở chăn nuôi áp dụng quy trình chăn nuôi an toàn, kiểm soát dịch bệnh theo quy định chính sách của tỉnh.

2.3. Mời gọi, thu hút các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp vào đầu tư phát triển chăn nuôi gia súc tập trung theo hướng bán công nghiệp và công nghiệp, nhằm chuyển dịch dần từ phương thức chăn nuôi nông hộ nhỏ lẻ, phân tán kém hiệu quả sang chăn nuôi tập trung trang trại, gia trại có kiểm soát, gắn với cơ sở giết mổ, áp dụng tiến bộ kỹ thuật, an toàn sinh học, giảm thiểu ô nhiễm môi trường sinh thái. Khuyến khích các cá nhân, doanh nghiệp liên kết, hợp tác trong lĩnh vực chăn nuôi; xây dựng mô hình liên kết ở từng vùng, từng loại vật nuôi.

2.4. Ứng dụng khoa học công nghệ trong công tác giống vật nuôi bằng phương pháp thụ tinh nhân tạo và sử dụng con giống có năng suất, chất lượng cao để lai cải tạo đàn giống địa phương, chủ động về con giống trong sản xuất và đảm bảo chất lượng, an toàn dịch bệnh. Khuyến khích phát triển chăn nuôi các loại vật nuôi đặc sản có giá trị kinh tế cao theo hướng trang trại chăn nuôi bán hoang dã, phù hợp với điều kiện thực tế và định hướng phát triển của từng địa phương. Hướng dẫn người dân áp dụng các biện pháp, kỹ thuật chăm sóc diện tích cỏ trồng, tận dụng sản phẩm từ ngành nông nghiệp dự trữ, chế biến

từng bước đáp ứng nhu cầu thức ăn thô xanh cho đàn trâu, bò trên địa bàn và tận dụng nguyên liệu, chất thải chăn nuôi sản xuất phân hữu cơ vi sinh...

2.5. Kiện toàn hệ thống tổ chức ngành chăn nuôi từ huyện đến cơ sở theo quy định. Lồng ghép tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ chăn nuôi - thú y từ huyện đến cơ sở. Tăng cường công tác thú y đảm bảo an toàn dịch bệnh cho gia súc, gia cầm; tăng tỷ lệ tiêm phòng các loại bệnh dịch truyền nhiễm nguy hiểm theo quy định; thực hiện tốt công tác giám sát dịch bệnh kiểm dịch, kiểm soát giết mổ và kiểm tra vệ sinh thú y trên địa bàn huyện.

3. Giải pháp

3.1. Đẩy mạnh thực hiện tái cơ cấu giống vật nuôi theo hướng nâng cao năng suất và giá trị

- *Chăn nuôi đại gia súc (trâu, bò, ngựa...)*: Phát triển chăn nuôi đại gia súc tại các xã: Bản Hòn, Thèn Sin, Bình Lư, Thị trấn Tam Đường và các xã có điều kiện. củng cố những cơ sở chăn nuôi đang có. Tập trung cải tạo đàn trâu, bò địa phương bằng việc thụ tinh nhân tạo hoặc phối giống trực tiếp từ con giống đực cho năng suất cao như bò 3B, lai Sind, trâu ngổ...Khuyến khích các cơ sở chăn nuôi theo hình thức công nghiệp khép kín, thâm canh, an toàn sinh học, phòng trừ dịch bệnh, bảo vệ môi trường. Phát triển chăn nuôi gắn với phát triển nguồn nguyên liệu thức ăn; gắn chăn nuôi với áp dụng công nghệ sinh học xử lý phụ phẩm sau chăn nuôi, cung cấp phân bón cho trồng trọt. Xác định rõ vùng chăn thả, trồng cỏ gắn với những vùng chăn nuôi tập trung theo Quy hoạch NTM các xã. Khuyến khích các hộ chăn nuôi liên kết với các doanh nghiệp trong chăn nuôi đại gia súc.

- *Chăn nuôi lợn*: Phát triển chăn nuôi lợn tập trung tại các xã Thèn Sin, Bản Giang, Bản Hòn, Sơn Bình, Bình Lư và các xã có điều kiện, sử dụng các giống lợn có năng suất, chất lượng, phù hợp với điều kiện sản xuất tại địa phương như lợn Móng Cái, Landrace, Yorkshire, Duroc...Trước mắt củng cố những cơ sở đang có, cải tạo chuồng trại, áp dụng quy trình chăn nuôi an toàn sinh học, phòng trừ dịch bệnh. Các gia trại, cơ sở chăn nuôi nhỏ, nuôi nông hộ cần cải tạo chuồng trại, áp dụng quy trình chăn nuôi an toàn sinh học, phòng trừ dịch bệnh hạn chế thiệt hại thấp nhất của bệnh dịch tả lợn châu phi.

3.2. Tổ chức quản lý trong chăn nuôi

Nâng cao vai trò, trách nhiệm của cán bộ làm công tác chăn nuôi, thú y từ huyện đến cơ sở trong tham mưu cho chính quyền triển khai thực hiện nhiệm vụ; nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động sản xuất, kinh doanh của các hợp tác xã chăn nuôi nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về tổ chức, quản lý và hoạt động của hợp tác xã. Tiếp tục thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào chăn nuôi; khuyến khích hợp tác liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm giữa doanh

nghiệp và người chăn nuôi hoặc giữa các thành viên HTX để hình thành các chuỗi cung ứng sản phẩm.

Hỗ trợ, tạo điều kiện hộ chăn nuôi theo phương thức truyền thống chuyển dần sang phương thức chăn nuôi trang trại, công nghiệp, chăn nuôi đại gia súc theo hướng có kiểm soát; khuyến khích hình thành vùng chăn nuôi tập trung, chăn nuôi trang trại. Phát triển sản xuất chăn nuôi theo chuỗi giá trị bền vững; đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ trong chăn nuôi nhằm nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, khả năng cạnh tranh của sản phẩm chăn nuôi.

Rà soát, điều chỉnh bổ sung vùng trồng nguyên liệu làm thức ăn cho trâu, bò và khu giết mổ gia súc vào quy hoạch nông thôn mới của các xã, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của huyện nhằm tạo cơ sở pháp lý cho việc triển khai thực hiện xây dựng các khu vực chăn nuôi tập trung; việc lập, rà soát, điều chỉnh, bổ sung các quy hoạch, kế hoạch phải được lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện bảo đảm đúng quy định của Nhà nước.

Tổ chức, theo dõi cập nhật việc khai báo tái đàn và kê khai các cơ sở chăn nuôi tại các xã, thị trấn theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 20/2019/TT-BNNPTNT ngày 22/11/2019 và Điều 4 Thông tư số 23/2019/TT-BNNPTNT ngày 23/11/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

3.3. Triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển chăn nuôi

Quan tâm chỉ đạo tuyên truyền, triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách của Trung ương, của tỉnh về hỗ trợ phát triển chăn nuôi, các chính sách của tỉnh về khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp và chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn.

Chỉ đạo giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền đảm bảo nhanh chóng, kịp thời; tham gia kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các chính sách liên quan đến chăn nuôi cho phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Tăng cường sự phối hợp giữa các phòng, ban chuyên môn để hỗ trợ các nhà đầu tư tiếp cận các chính sách và nghiên cứu, khảo sát đầu tư, hoàn thiện hồ sơ dự án, liên kết.

3.4. Ứng dụng chuyên giao khoa học kỹ thuật

- *Về công tác giống*: Quan tâm chỉ đạo thực hiện bình tuyển (theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia), chọn lọc những trâu, bò cái có tầm vóc, thể trạng đạt yêu cầu trong số đàn trâu, bò hiện có để làm đàn trâu, bò cái nền nhằm tạo ra đàn trâu, bò thịt có năng suất, chất lượng cao. Khuyến khích nhập mới các giống trâu, bò, lợn có năng suất, chất lượng cao để chăn nuôi sinh sản theo hình thức công nghiệp, bán công nghiệp. Bên cạnh đó lưu giữ, bảo tồn và khai thác hợp lý

giống lợn bản địa có hiệu quả kinh tế cao, phù hợp với điều kiện chăn nuôi nông hộ, thực tế tại từng địa phương.

- *Về chuồng trại, kỹ thuật chăm sóc nuôi dưỡng*: Hướng dẫn, chuyên giao kỹ thuật mới về chuồng trại, chăm sóc nuôi dưỡng, quản lý và tăng tỷ lệ cơ giới hóa, hiện đại hóa trong chăn nuôi, đảm bảo an toàn sinh học, vệ sinh phòng bệnh và xử lý môi trường phù hợp với từng loại vật nuôi, quy mô chăn nuôi, phương thức chăn nuôi. Lồng ghép các chương trình, dự án mở các lớp dạy nghề, tập huấn về áp dụng các tiến bộ khoa học - kỹ thuật trong chăn nuôi theo quy trình. Chú trọng công tác hướng dẫn, chuyên giao kỹ thuật và kiểm tra, giám sát chặt chẽ các trang trại và hộ chăn nuôi trong việc thực hiện các giải pháp xử lý môi trường theo quy chuẩn, quy định hiện hành của Nhà nước; hỗ trợ các trang trại, gia trại xây dựng BIOGAS và sử dụng đệm lót sinh học trong chăn nuôi. Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn người chăn nuôi sử dụng công thức dùng để phối trộn thức ăn cho từng đối tượng vật nuôi qua các giai đoạn sinh trưởng.

- *Về phòng, chống dịch bệnh*: Tổ chức triển khai, thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống dịch bệnh cho đàn vật nuôi, lấy mẫu xét nghiệm để chẩn đoán, giám sát dịch bệnh theo quy định; triển khai đồng bộ các biện pháp tái đàn, tăng đàn hàng năm; nâng cao tỷ lệ đàn gia súc được tiêm phòng vắc xin phòng bệnh theo quy định; tăng cường kiểm tra, giám sát các cơ sở sản xuất, kinh doanh buôn bán, vận chuyển, các cơ sở giết mổ gia súc, việc nhập các con giống từ nơi khác vào phát triển chăn nuôi phải có sự giám sát, kiểm soát chặt chẽ chất lượng giống ngay từ đầu vào.

3.5. Thu hút các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp và khuyến khích thành lập các hợp tác xã, tổ hợp tác trong chăn nuôi

Đẩy mạnh và thực hiện có hiệu quả các giải pháp cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi thu hút các doanh nghiệp, nhà đầu tư có tiềm lực, kinh nghiệm vào đầu tư phát triển chăn nuôi và nhân rộng các hình thức liên kết, hợp tác giữa doanh nghiệp với hợp tác xã, tổ hợp tác và các hộ chăn nuôi trong việc cung ứng giống, thức ăn, chăn nuôi, giết mổ, chế biến và tiêu thụ sản phẩm. Thu hút các nhà đầu tư phát triển 1-2 cơ sở chăn nuôi đại gia súc (Trâu, bò, ngựa) tập trung quy mô vừa và lớn tại các xã: Bản Hon, Thèn Sin, Nà Tăm và các xã có điều kiện và 1-2 cơ sở chăn nuôi lợn theo hình thức công nghiệp, khép kín đảm bảo an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh, bảo vệ môi trường, tại các xã: Bản Giang, Sơn Bình, Thèn Sin, Bình Lư, Sơn Bình và các xã có điều kiện.

Khuyến khích phát triển hợp tác xã, tổ hợp tác theo nguyên tắc tự nguyện đề tham gia liên kết chăn nuôi theo từng công đoạn phù hợp như: sản xuất và cung ứng nguyên liệu để làm thức ăn cho các trang trại; thu gom và cung ứng

các phế phụ phẩm sẵn có trong nông nghiệp (rơm, rạ...) cho doanh nghiệp để làm nguyên liệu sản xuất đệm lót sinh học; thu gom các đệm lót sinh học đã qua sử dụng để làm nguyên liệu sản xuất phân hữu cơ vi sinh...

3.6. Giết mổ, chế biến và thị trường tiêu thụ

Tăng cường quản lý nhà nước về hoạt động kiểm soát giết mổ, hạn chế thấp nhất việc giết mổ gia súc, gia cầm không đảm bảo vệ sinh thú y, vệ sinh an toàn thực phẩm. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp, hợp tác xã đầu tư xây dựng cơ sở giết mổ, chế biến tập trung đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, vệ sinh thú y và môi trường.

Thực hiện có hiệu quả công tác xúc tiến thương mại; khuyến khích các doanh nghiệp bao tiêu sản phẩm chăn nuôi, duy trì thị trường tiêu thụ truyền thống (nội tiêu); xúc tiến thương mại, kết nối tiêu thụ sản phẩm với siêu thị, các huyện thị, thành phố lân cận. Từng bước xây dựng và phát triển các chuỗi liên kết, hợp tác chặt chẽ, hiệu quả giữa các doanh nghiệp với hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ chăn nuôi từ sản xuất - giết mổ, chế biến - tiêu thụ sản phẩm nhằm tạo thị trường tiêu thụ ổn định cho người chăn nuôi.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tổ giúp việc về phát triển nông nghiệp

Giúp UBND huyện chỉ đạo thực hiện các nội dung của kế hoạch; rà soát, xác định rõ khu vực phát triển chăn nuôi tập trung tại các xã, thị trấn bổ sung vào quy hoạch nông thôn mới; định kỳ báo cáo tình hình triển khai và kết quả thực hiện.

Làm tốt công tác khảo sát, đánh giá nhu cầu cũng như giám sát thực hiện đầu tư; phối hợp với các ngành liên quan xây dựng tổ chức thực hiện các chương trình, dự án phát triển chăn nuôi theo nội dung được cấp có thẩm quyền giao. Triển khai thực hiện tốt chương trình xúc tiến thương mại, tìm kiếm đối tác hợp tác đầu tư; khuyến khích các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp đầu tư xây dựng cơ sở giết mổ tập trung đảm bảo vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm và bảo vệ môi trường.

2. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan, UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch này; hàng năm tham mưu xây dựng kế hoạch thực hiện đảm bảo đạt mục tiêu đề ra. Tham mưu tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách hỗ trợ phát triển chăn nuôi; hàng năm nghiên cứu rà soát tham mưu cho UBND huyện đề xuất các Sở, UBND tỉnh điều chỉnh, bổ sung, xây dựng mới các chính sách để tổ chức thực hiện.

3. Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp

Phối hợp với các đơn vị liên quan tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân trong việc thực hiện đầy đủ các quy trình kỹ thuật, điều kiện sản xuất chăn nuôi, quản lý con giống bảo đảm chất lượng và sạch bệnh; vận động, hướng dẫn người dân chuyển đổi phương thức chăn nuôi nhỏ lẻ, phân tán kém hiệu quả sang chăn nuôi tập trung, chăn nuôi trang trại, gia trại chăn nuôi có kiểm soát.

Phối hợp kiểm tra, giám sát việc buôn bán, vận chuyển gia súc ra, vào địa bàn huyện, tạo vành đai an toàn dịch bệnh cho đàn vật nuôi; kiểm tra cơ sở sơ chế, chế biến, vận chuyển, kinh doanh động vật, sản phẩm động vật và vệ sinh thú y trên địa bàn huyện; tham mưu cho huyện xử lý nghiêm các cơ sở vi phạm theo quy định. Thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch, đặc biệt công tác giám sát, phát hiện và xử lý ổ dịch; thực hiện công tác điều tra ổ dịch và truy xuất nguồn gốc dịch bệnh, lấy mẫu xét nghiệm theo quy định.

4. Phòng Tài chính - Kế hoạch

Tham mưu, bố trí các nguồn vốn theo quy định để triển khai thực hiện các mục tiêu, nội dung nhiệm vụ của kế hoạch. Hướng dẫn chủ đầu tư về trình tự thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt dự toán, thanh quyết toán nguồn vốn thực hiện theo quy định.

5. Phòng Tài nguyên và Môi trường

Phối hợp với các đơn vị có liên quan rà soát, kiểm soát, điều chỉnh bổ sung vào quy hoạch sử dụng đất hàng năm của huyện; hướng dẫn các nhà đầu tư, tổ chức, cá nhân, hộ gia đình thực hiện trình tự, thủ tục liên quan đến lĩnh vực đất đai khi xây dựng phát triển chăn nuôi tập trung, cơ sở sản xuất thức ăn chăn nuôi, cơ sở chế biến gắn với việc bảo vệ môi trường.

6. Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các nội dung của kế hoạch; chỉ đạo các cấp hội phối hợp chặt chẽ với chính quyền cùng cấp tích cực tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân hưởng ứng và tích cực tham gia các nội dung của kế hoạch phát triển đàn gia súc giai đoạn 2021- 2025.

7. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

Trên cơ sở Kế hoạch của Huyện ủy và kế hoạch này xây dựng kế hoạch thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Tổ chức tuyên truyền, vận động nhân dân, các tổ chức, doanh nghiệp, Hợp tác xã tham gia thực hiện trên địa bàn. Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức và vận động người dân, các cơ sở chăn nuôi theo hình thức công nghiệp, bán công nghiệp, thâm canh, an toàn sinh học, phòng trừ dịch bệnh, bảo vệ môi trường. Tổ chức

triển khai thực hiện công tác vệ sinh, khử trùng, tiêu độc tại khu vực chợ, nơi giết mổ và tại khu vực chăn nuôi theo đúng quy định. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh; các hoạt động của cơ sở giết mổ nhỏ lẻ, sản xuất, kinh doanh con giống, đặc biệt công tác giám sát, phát hiện và xử lý ổ dịch; xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm theo quy định; định kỳ tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch phát triển đàn gia súc giai đoạn 2021-2025 của UBND huyện Tam Đường./.

Nơi nhận:

- Sở NN&PTNT tỉnh;
- TT. Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Sùng Lữ Páo